

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án Xây dựng, quảng bá thương hiệu quốc gia  
“Nghệ thuật sơn mài Việt Nam” giai đoạn 2020 - 2030**

**BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 3605/QĐ-BVHTTDL ngày 27/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Kế hoạch của ngành văn hóa, thể thao và du lịch thực hiện Quyết định 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 900/QĐ-BVHTTDL ngày 15/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc xây dựng Đề án thương hiệu quốc gia lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án Xây dựng, quảng bá thương hiệu quốc gia “Nghệ thuật sơn mài Việt Nam” giai đoạn 2020 - 2030.

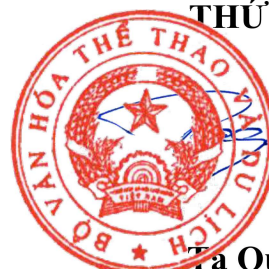
**Điều 2.** Kinh phí tổ chức thực hiện Đề án được bố trí từ:

- Kinh phí của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp cho Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm (*Kinh phí thực hiện Đề án*);
- Kinh phí của các doanh nghiệp, làng nghề, đơn vị, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, tác phẩm sơn mài;
- Kinh phí xã hội hóa.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục trưởng Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thủ trưởng Tạ Quang Đông;
- Lưu: VT, MTNATL(02), KT (12).



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

Tạ Quang Đông

**ĐỀ ÁN**

**Xây dựng, quảng bá thương hiệu quốc gia**  
**“Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam” giai đoạn 2020-2030**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ - BVHTTDL ngày tháng năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

**I. SỰ CẦN THIẾT**

- Nghệ Sơn là một nghề cổ truyền của Việt Nam có lịch sử phát triển lâu dài từ thời kỳ Văn hóa Đông Sơn đến nay và gắn liền với sự hình thành của nhiều làng nghề nổi tiếng. Từ thế kỷ XV-XVI, sơn mài đã đạt được những thành tựu nhất định trong kỹ thuật pha chế sơn, trong đó sơn ta là nguyên liệu chính để làm nên độ bền đẹp cho tác phẩm nghệ thuật, bên cạnh các loại nguyên vật liệu khác như cốt, phụ gia, màu sắc, nguyên liệu (vàng, bạc quỳ) và kỹ thuật thực hiện. Sơn ta trồng ở các vùng trung du phía Bắc nước ta, tập trung ở Phú Thọ nơi có kinh nghiệm nhiều năm ươm trồng và khai thác chất lượng nhựa tốt nhất. Sơn ta được người Việt sử dụng làm chất gắn kết các đồ vật bằng tre, gỗ, giấy, vải,... trang trí kiến trúc, trang trí bề mặt các đồ vật, vừa làm tăng độ bền vừa làm tăng giá trị thẩm mỹ cho sản phẩm. Chất liệu sơn ta được sử dụng cho tất cả các sản phẩm mỹ nghệ, trong cuộc sống dân gian đến cung đình, trong quá trình giao thương và trao đổi hàng hoá thủ công mỹ nghệ với các quốc gia ở Đông Á và Đông Nam Á hoặc các quốc gia phương Tây khác thông qua các thương cảng ở Việt Nam vào thế kỷ XVI, XVII.

- Trong lịch sử phát triển đó, mỗi quốc gia từ Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc đến Việt Nam đều ứng dụng nhựa sơn vào trang trí kiến trúc, sản phẩm mỹ thuật, sản phẩm gia dụng...tuy nhiên, mỗi quốc gia vẫn có những sáng tạo riêng, góp phần tạo làm nên sự phong phú cho nghệ thuật sơn mài thế giới, trong đó có Việt Nam thông qua kỹ thuật sơn mài.

- Sự ra đời của trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương năm 1925, đã đánh dấu sự ra đời của tranh Sơn mài Việt Nam thông qua những bài học trường quy về việc thử nghiệm bài học phương Tây trên nền chất liệu sơn ta truyền thống vào những năm 30 của thế kỷ XX. Sự kết hợp giữa nghệ thuật phương Tây và chất liệu sơn ta truyền thống của Việt Nam đã đánh dấu một bước phát triển mới, đưa nghệ thuật sơn truyền thống mang đậm tính trang trí sang lĩnh vực hội họa. Sự phát triển tiếp nối mạch nguồn từ sơn ta đến sơn mài được coi là

một dòng chảy không gián đoạn giữa quá khứ và hiện tại, cung cấp cho chúng ta những giá trị về lịch sử Sơn mài Việt Nam, đánh dấu sự thay đổi từ sơn mài thủ công truyền thống ở vai trò nghệ nhân, làng nghề, sản phẩm có tính công năng sang Nghệ thuật Sơn mài hiện đại trong vai trò nghệ sĩ sáng tác độc lập và mang tính thưởng ngoạn. Sự chuyển đổi này cũng thể hiện việc thay đổi của chức năng sản phẩm, mục đích sử dụng, kỹ thuật thể hiện, vai trò của chủ thể sáng tác... duy vẫn có điểm chung đó là chất liệu. Điều đó có nghĩa là cây Sơn vẫn luôn đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp nguyên vật liệu để sản xuất (sản phẩm thủ công mỹ nghệ) và sáng tác (tác phẩm sơn mài). Sự chuyển tiếp từ nghệ thuật thủ công truyền thống sang nghệ thuật thưởng ngoạn thông qua kỹ thuật mài cho thấy sự truyền cảm của chất liệu trong mạch nguồn văn hoá truyền thống của cha ông, sự độc đáo và sức hấp dẫn của chất liệu khiến tranh Sơn mài Việt Nam trở nên khác biệt với mọi loại hình nghệ thuật khác, trở thành sản phẩm độc đáo của người Việt Nam phản ánh giá trị thẩm mỹ của người Việt từ trước đến nay.

- Quan tâm tới sự phát triển của nghề Sơn và Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam, trong những năm gần đây Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Viện nghiên cứu, đơn vị đào tạo mỹ thuật, bảo tàng trong nước và các tổ chức nước ngoài đã quan tâm, tổ chức hội thảo liên quan đến nghề Sơn Việt Nam, lịch sử, thành tựu và hạn chế, giải pháp và hướng phát triển... cho thấy vai trò của nghề Sơn và Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam hiện nay. Vì vậy, việc xây dựng Đề án “Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam” là điều cần thiết dựa trên cơ sở nền tảng truyền thống lâu đời, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc. Đây là những điều kiện thuận lợi để Việt Nam hội nhập với thị trường văn hóa quốc tế, góp phần quảng bá nghệ thuật, phát triển du lịch, kinh tế, xã hội của đất nước, đồng thời thiết lập thói quen sử dụng của người dân trong nước và bạn bè quốc tế với các sản phẩm, tác phẩm sơn mài của Việt Nam.

## **II. CĂN CỨ THỰC HIỆN**

- Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

- Quyết định số 3605/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc xây dựng Đề án thương hiệu quốc gia lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh;

- Quyết định số 900/QĐ-BVHTTDL ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Kế hoạch của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Quyết định số 1755/QĐ-TTg.

### **III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Thúc đẩy sự phát triển của Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam góp phần phát triển thị trường văn hoá, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế, quảng bá đất nước, con người Việt Nam với bạn bè quốc tế qua các hoạt động giao lưu nghệ thuật, trao đổi tác phẩm, sản phẩm văn hoá.

- Góp phần chấn hưng và khẳng định giá trị của Sơn mài Việt Nam trên thị trường trong nước và quốc tế. Đẩy mạnh giao lưu, chú trọng quảng bá thương hiệu quốc gia thông qua việc giới thiệu các sản phẩm, tác phẩm Sơn mài Việt Nam trở thành sản phẩm văn hóa, nghệ thuật góp phần xây dựng công nghiệp văn hoá. Khuyến khích các doanh nghiệp, làng nghề, nghệ sĩ, nghệ nhân chế tác, sáng tác các sản phẩm, tác phẩm sơn mài trở thành những sản phẩm hàng hóa tiêu thụ ở trong nước và quốc tế.

- Góp phần bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống nghệ thuật Sơn mài Việt Nam. Tôn vinh chất liệu, người trồng cây và người làm công cụ. Tạo điều kiện, đầu tư, hỗ trợ, phát triển vùng trồng cây sơn ở Phú Thọ và các vùng, làng nghề làm nguyên vật liệu để chế tác sơn mài. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của xã hội về vị trí, vai trò cây Sơn.

- Là cơ sở đầu tư giáo dục, đổi mới chương trình đào tạo sáng tác trên chất liệu sơn mài trong các trường nghệ thuật theo hướng giữ gìn, phát huy truyền thống nghề Sơn, mở các lớp đào tạo sơn mài truyền thống. Có chính sách khuyến khích con em nghệ nhân học hỏi, duy trì nghề truyền thống của cha ông, hạn chế sự già hoá nghệ nhân tại các làng nghề thủ công truyền thống.

#### **2. Yêu cầu**

- Khảo sát các làng nghề, hoạt động sáng tác, thị trường tiêu thụ sản phẩm để nhận diện thương hiệu.

- Xây dựng những tiêu chí, quy chuẩn về chất liệu, kỹ thuật, quy trình chế tác sản phẩm, tác phẩm Sơn mài Việt Nam đạt tiêu chuẩn thương hiệu quốc gia.

- Xây dựng, quản lý, phổ biến, sử dụng logo nhãn hiệu công nhận và bộ nhận diện “Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam”.

### **IV. NỘI DUNG**

#### **1. Tên gọi, thời gian**

- Tên gọi: Thương hiệu Quốc gia “Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam”.

- Thời gian thực hiện Đề án: từ năm 2020 đến năm 2030.

## 2. Các nội dung thực hiện Đề án

a) Xây dựng logo nhãn hiệu công nhận và bộ nhận diện “Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam”

b) Tiêu chuẩn về nguyên liệu làm sản phẩm sơn mài:

- Sơn vẽ (sơn chín): sơn cánh gián và sơn then, sơn tổng hợp (*với đồ thủ công mỹ nghệ*), sơn mật dầu và sơn dọi nhất có tỷ lệ laccol cao, cho độ trong, độ bóng tốt và độ bền vật liệu cao.

- Màu vẽ: các màu tự nhiên chiết xuất từ than sa, chu sa (sơn trai, sơn tươi, sơn nhì, sơn thắm); sơn tổng hợp; bột màu vẽ sơn mài và một số loại phẩm màu.

- Quỳ vàng, quỳ bạc: sản xuất tại làng nghề. Một số quỳ vàng, quỳ bạc công nghiệp dùng trong sơn mài mỹ nghệ.

c) Tiêu chuẩn về nguyên liệu làm tác phẩm (tranh Hội họa Sơn mài)

- Vóc (cốt) sử dụng gỗ dán hoặc vật liệu không cong, vênh, chịu được nhiệt độ thấp; Vải màn, mùng cửa, đất phù sa, sơn sống chế từ nhựa cây sơn ta để làm vóc (cốt).

- Sơn vẽ (sơn chín): Sơn cánh gián và sơn then được điều chế từ nhựa cây sơn ta với thành phần chính là sơn mật dầu và sơn dọi nhất có tỷ lệ laccol cao, cho độ trong, bóng tốt và độ bền vật liệu cao, pha với nhựa thông (hoặc dầu trẩu, dầu trám, nhựa dó) theo tỉ lệ phù hợp.

- Màu vẽ: các màu tự nhiên chiết xuất từ than sa, chu sa (sơn trai, sơn tươi, sơn nhì, sơn thắm), bột màu vẽ sơn mài.

- Quỳ vàng, quỳ bạc sản xuất tại làng Kiêu Kỳ (Gia Lâm - Hà Nội) và các vùng, làng nghề làm nguyên liệu để chế tác tranh sơn mài.

- Các dụng cụ vẽ (mo, thép, cưa, đục, dao cạo trụng...) được sản xuất thủ công tại các làng nghề.

d) Quy trình chế tác sản phẩm và tác phẩm sơn mài đạt chuẩn thương hiệu quốc gia “Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam”

- Quy trình làm cốt vóc theo phương pháp truyền thống.

- Quy trình vẽ phủ lớp và thể hiện các kỹ thuật tạo chất bề mặt mang đặc trưng kỹ thuật, chất liệu sơn mài Việt Nam (vẽ bằng chất liệu sơn mài; có độ sâu của các lớp màu, sơn kết hợp hiệu quả tạo chất của các chất liệu vàng, bạc, trai, trụng).

- Quy trình ủ.

- Quy trình mài thô, mài tinh, mài moi chi tiết.

- Quy trình đánh bóng, hoàn thiện sản phẩm - tác phẩm (toát phủ tạo lớp màng bảo quản, chống oxi hóa, tăng độ bền chất liệu).

đ) Các hoạt động quảng bá, tuyên truyền giới thiệu về Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam trong nước và nước ngoài.

- Triển lãm thường kỳ các bộ sưu tập “Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam, Sản phẩm Sơn mài Việt Nam”;

- Tổ chức các workshop, hội thảo, tọa đàm, trình diễn quy trình chế tác sản phẩm, tác phẩm theo tiêu chuẩn thương hiệu quốc gia “Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam”;

- Tổ chức tour du lịch khám phá, trải nghiệm và thực hành sáng tạo nghề Sơn mài truyền thống Việt Nam;

- Tổ chức các hội chợ tác phẩm và sản phẩm Sơn mài Việt Nam;

- Xuất bản sách, dựng phim tài liệu, làm video clip về Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam;

- Tổ chức thiết kế, sản xuất và đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm quà tặng lưu niệm, quà tặng du lịch chế tác bằng sơn mài Việt Nam.

e) Tổ chức Liên hoan Nghệ thuật Sơn mài quốc tế tại Việt Nam:

- Đăng cai tổ chức 02 năm/lần Liên hoan Nghệ thuật Sơn mài quốc tế tại Việt Nam với sự tham gia của các nước như: Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Việt Nam...

- Tổ chức Hội thảo về chất liệu, kỹ thuật, quy trình chế tác và những vấn đề để phát triển sơn mài, phát triển vùng nguyên liệu sơn mài.

- Trao đổi, ký kết các thỏa thuận về kinh doanh, sản xuất, mua, bán các sản phẩm, tác phẩm sơn mài.

## **V. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU “NGHỆ THUẬT SƠN MÀI VIỆT NAM”**

### **1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức**

- Đẩy mạnh thông tin, truyền thông, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương và toàn xã hội về vị trí, vai trò của cây Sơn và các vùng làm nguyên liệu để chế tác sơn mài. Nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, làng nghề và nghệ nhân, nghệ sỹ trong việc đầu tư cho sơn mài là một phần quan trọng trong việc phát triển công nghiệp văn hóa, phát triển thị trường tiêu thụ các sản phẩm, tác phẩm sơn mài.

- Khuyến khích và tạo điều kiện để các doanh nghiệp, làng nghề, nghệ sỹ, nghệ nhân đầu tư sáng tác bằng Sơn ta truyền thống.

- Huy động sự tham gia rộng rãi, có hiệu quả của các phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến những giá trị truyền thống, giá trị thẩm mỹ, văn hóa của các sản phẩm Thủ công mỹ nghệ Sơn mài và Hội họa Sơn mài Việt Nam.

## **2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách**

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển các sản phẩm, tác phẩm “Nghệ thuật Sơn mài”.

- Khuyến khích sáng tạo, đổi mới phương thức hỗ trợ, đầu tư cho doanh nghiệp, làng nghề, nghệ sĩ, nghệ nhân, thợ thủ công mỹ nghệ sơn mài.

- Có chính sách hỗ trợ vùng trồng cây Sơn và các làng nghề sản xuất nguyên vật liệu để làm sơn mài, đảm bảo đáp ứng nguồn cung cấp nguyên liệu ở trong và ngoài nước.

## **3. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực**

- Thúc đẩy công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về sáng tác, thể hiện tác phẩm, sản phẩm sơn mài cho các họa sĩ, nghệ nhân.

- Phối hợp với các trường mỹ thuật, trường dạy nghề, cơ sở đào tạo nâng cao chất lượng và đổi mới chương trình đào tạo sáng tác bằng chất liệu sơn mài trong các trường Đại học, Cao đẳng chuyên nghiệp về mỹ thuật theo hướng giữ gìn, phát huy truyền thống nghề sơn và tiếp cận công nghệ mới trong khu vực và quốc tế để phát triển các sản phẩm, tác phẩm sơn mài.

## **4. Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ**

- Ứng dụng các trang thiết bị kỹ thuật công nghệ trong nông nghiệp để phát triển vùng trồng cây Sơn; vùng làm nguyên liệu (vàng quỳ, bạc quỳ) và các nguyên vật liệu làm sơn mài, khai thác công nghệ thông tin và phối hợp với đối tác quốc tế trong xúc tiến quảng bá, giới thiệu. Lựa chọn những công trình nghiên cứu, lý luận phê bình về sơn mài để giới thiệu, xuất bản, phổ biến.

- Khuyến khích các nhà khoa học tham gia vào công nghệ chế biến chất liệu Sơn ta để chế tác sản phẩm, tác phẩm sơn mài.

- Nghiên cứu chất liệu sơn mài, đưa kết quả nghiên cứu vào thực tiễn đời sống; ứng dụng để sáng tạo ra các tác phẩm, sản phẩm sơn mài có tính thẩm mỹ, độc đáo, phù hợp với môi trường sống của xã hội đương đại, mang lại hiệu quả kinh tế và lợi ích thiết thực.

## **5. Thu hút và hỗ trợ đầu tư**

- Xây dựng các chính sách ưu đãi, đẩy mạnh tuyên truyền, xúc tiến đầu tư phát triển vùng nguyên liệu.

- Khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào các hoạt động phát triển vùng nguyên liệu, sáng tạo, sản xuất các sản phẩm, tác phẩm sơn mài.
- Vận động tổ chức, cá nhân đặt hàng, mua, bán, sử dụng các sản phẩm sơn mài.

## **6. Phát triển thị trường**

- Xây dựng thương hiệu Quốc gia “Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam”.
- Từng bước hình thành thị hiếu thẩm mỹ, nâng cao nhận thức của người dân về thị hiếu thẩm mỹ, giá trị truyền thống văn hóa của Sơn mài Việt Nam ở trong nước và quốc tế.
- Tổ chức các hoạt động quảng bá, tiếp thị sản phẩm, tác phẩm sơn mài đến công chúng và người tiêu dùng.
- Đẩy mạnh giao lưu giới thiệu các sản phẩm, tác phẩm sơn mài trong và nước ngoài khi tham gia các hội chợ, triển lãm.
- Sản xuất các sản phẩm quà tặng du lịch bằng chất liệu sơn mài.

## **7. Mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế**

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động trưng bày, giới thiệu Hội họa Sơn mài và Sản phẩm Thủ công mỹ nghệ Sơn mài ở trong nước và quốc tế; mở rộng, phát huy các mối quan hệ hợp tác, liên kết nhằm tăng cường xúc tiến quảng bá, giới thiệu về chất liệu sơn mài. Thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ và nâng cao vị thế của Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam trên trường quốc tế.
- Chú trọng lồng ghép chương trình hoạt động mỹ thuật trong đó chú trọng Hội họa Sơn mài và Sản phẩm Thủ công mỹ nghệ Sơn mài gắn với các sự kiện ngoại giao văn hóa.
- Tích cực tuyên truyền, phổ biến Hội họa Sơn mài và Sản phẩm Thủ công mỹ nghệ Sơn mài trong nước và quốc tế.
- Đăng cai tổ chức Liên hoan Nghệ thuật Sơn mài quốc tế tại Việt Nam với sự tham gia của các nước như: Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Việt Nam...02 năm/lần.

## **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí hoạt động sự nghiệp của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp cho Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm (*Kinh phí thực hiện Đề án*);
- Kinh phí của các doanh nghiệp, làng nghề, đơn vị, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, tác phẩm sơn mài;
- Kinh phí xã hội hóa (nếu có).



## VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Cơ quan Chỉ đạo

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Công thương; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Ngoại giao.

- Nhiệm vụ: Chỉ đạo, định hướng công tác tổ chức, triển khai thực hiện Đề án.

### 2. Đơn vị tổ chức thực hiện Đề án

- Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm; Hội Mỹ thuật Việt Nam; Hiệp hội Làng nghề Việt Nam; Các doanh nghiệp; Làng nghề Sơn mài.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Phú Thọ, Bình Dương, Bắc Ninh...

## VIII. LỘ TRÌNH, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

STT	NỘI DUNG	TIẾN ĐỘ
1	- Xây dựng, ban hành Đề án “Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam”	2020
2	- Xây dựng logo, nhãn hiệu công nhận và bộ nhận diện “Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam” - Ban hành quy trình chế tác, tiêu chuẩn nguyên vật liệu, tiêu chí của “Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam”	2021-2025
3	- Đầu tư, quảng bá, giới thiệu mô hình phát triển vùng trồng cây Sơn ở Phú Thọ - Đầu tư, quảng bá, giới thiệu phát triển sản phẩm thủ công mỹ nghệ Sơn mài ở Làng nghề Sơn mài Hạ Thái, Hà Nội - Đầu tư, quảng bá, giới thiệu bảo tồn và phát triển Làng Sơn mài Tương Bình Hiệp thuộc địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	2022-2023
4	- Tổ chức Liên hoan “Nghệ thuật Sơn mài quốc tế” lần thứ I tại Việt Nam	2023-2024
5	- Tiếp tục đầu tư quảng bá, giới thiệu mô hình cây Sơn ở Phú Thọ, làng nghề sản xuất vàng quỳ, bạc quỳ ở Bắc Ninh	2024-2025
6	- Tổ chức Liên hoan “Nghệ thuật Sơn mài quốc tế” lần thứ II tại Việt Nam	2025-2026

7	- Xuất bản sách giới thiệu “Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam” - Sơ kết 05 năm thực hiện Đề án “Nghệ thuật Sơn mài Việt Nam”.	2026-2027
8	- Tổ chức Liên hoan “Nghệ thuật Sơn mài quốc tế” lần thứ III tại Việt Nam.	2027-2028
9	- Đặt hàng sáng tác tác phẩm, sản phẩm đạt chuẩn Thương hiệu Sơn mài Việt Nam.	2028-2029
10	- Tổ chức Liên hoan “Nghệ thuật Sơn mài quốc tế” lần thứ IV tại Việt Nam.	2030